

Số: 09/2020/QĐST-HNGĐ

Sa Pa, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị N; Sinh năm 1986; Nơi ĐKKTT và nơi ở: Tổ 4, phường H, thị xã S, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh Hoàng H, sinh năm 1985; Nơi ĐKKTT: Thôn H, xã B, thị xã S, tỉnh L; Nơi ở: Tổ 4, phường H, thị xã S, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị N và anh Hoàng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị N và anh Hoàng H.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Minh A, sinh ngày 25/4/2016 cho chị Đoàn Thị N được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Giao cháu Hoàng Tâm P, sinh ngày 12/11/2009 cho anh Hoàng H được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Chị N và anh H không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đoàn Thị N phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AC/2012/0000829 ngày 30/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Chị N được hoàn trả lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- CCTHADS thị xã;
- Các đương sự;
- UBND xã Phương Tú,
huyện Ứng Hòa, TP.Hà Nội;
- Lưu HSVA+ Lưu TA.

THẨM PHÁN

Chu Văn Thanh